

THÔNG TƯ

Quy định kỹ thuật xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 81/2010/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thu nhận, lưu trữ, xử lý, khai thác và sử dụng dữ liệu viễn thám quốc gia; Quyết định số 76/2014/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 81/2010/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thu nhận, lưu trữ, xử lý, khai thác và sử dụng dữ liệu viễn thám quốc gia;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư quy định kỹ thuật xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về kỹ thuật xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia và trách nhiệm của các cơ quan liên quan đến việc xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia.
2. Thông tư này không áp dụng đối với các cơ quan: Bộ Công an và Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ

Trong Thông tư này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Sản phẩm ảnh viễn thám là dữ liệu ảnh viễn thám đã được hiệu chỉnh bức xạ và hình học.

2. Cơ sở dữ liệu viễn thám của các Bộ, ngành và địa phương là cơ sở dữ liệu viễn thám chứa dữ liệu ảnh viễn thám và siêu dữ liệu viễn thám do các Bộ, ngành và địa phương quản lý.

3. Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin là tập hợp thiết bị tính toán (máy chủ, máy trạm), thiết bị kết nối mạng, thiết bị an ninh an toàn, thiết bị ngoại vi và thiết bị phụ trợ, mạng nội bộ, mạng diện rộng.

4. Hệ thống cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia là hệ thống bao gồm các thành phần: Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin; cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia; phần mềm ứng dụng; chính sách và quy định quản lý, cập nhật, vận hành, khai thác sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia.

Điều 4. Nội dung cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia

1. Cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia gồm 02 (hai) cơ sở dữ liệu thành phần là cơ sở dữ liệu siêu dữ liệu viễn thám quốc gia và cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám quốc gia.

2. Cơ sở dữ liệu siêu dữ liệu viễn thám quốc gia chứa tập hợp các thông tin siêu dữ liệu viễn thám tại trạm thu ảnh viễn thám ở Việt Nam hoặc dưới hình thức mua, trao đổi, hợp tác, nhận viện trợ từ nước ngoài; siêu dữ liệu của sản phẩm ảnh thuộc các công trình, dự án sử dụng ngân sách Nhà nước.

3. Cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám quốc gia chứa dữ liệu ảnh thô và sản phẩm ảnh viễn thám giao nộp về cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia.

Điều 5. Nguyên tắc chung xây dựng và cập nhật

1. Cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia phải phục vụ kịp thời công tác quản lý nhà nước và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia phải được xây dựng, cập nhật thuận tiện cho việc vận hành, khai thác sử dụng, công bố siêu dữ liệu viễn thám quốc gia và đảm bảo an toàn dữ liệu.

3. Các loại dữ liệu ảnh viễn thám, siêu dữ liệu viễn thám được tích hợp vào cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia phải đảm bảo các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật hiện hành về dữ liệu và sản phẩm ảnh viễn thám.

Điều 6. Bảo đảm an toàn thông tin cho cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia

1. Cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám quốc gia được quản lý, lưu trữ trên hệ thống lưu trữ với dung lượng lớn nhằm đảm bảo nhu cầu truy cập và khai thác trực tuyến.

2. Cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia phải được sao lưu dự phòng đầy đủ theo 03 (ba) phương thức: sao lưu đầy đủ, sao lưu gia tăng và sao lưu khác biệt.

3. Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia theo quy định của Luật An toàn thông tin mạng.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU SIÊU DỮ LIỆU VIỄN THÁM QUỐC GIA

Điều 7. Nội dung siêu dữ liệu viễn thám quốc gia

1. Đối với dữ liệu ảnh thô, sản phẩm ảnh mức 2A, 3A, bao gồm các thông tin:

- a) Tên vệ tinh;
- b) Tên bộ cảm;
- c) Tên cảnh ảnh;
- d) Chế độ chụp;
- đ) Mức xử lý;
- e) Ngày chụp;
- g) Giờ chụp;
- h) Độ che phủ mây;
- i) Góc tới;
- k) Cao độ mặt trời;
- l) Góc phương vị mặt trời;
- m) Độ chính xác hình học (nếu có);
- n) Độ phân giải mặt đất;
- o) Số lượng bit;
- p) Vĩ độ tâm ảnh;
- q) Kinh độ tâm ảnh;
- r) Vĩ độ góc Tây - Bắc; Kinh độ góc Tây - Bắc;
- s) Vĩ độ góc Đông - Bắc; Kinh độ góc Đông - Bắc;
- t) Vĩ độ góc Đông - Nam; Kinh độ góc Đông - Nam;
- u) Vĩ độ góc Tây - Nam; Kinh độ góc Tây - Nam;
- v) Sơ đồ vị trí ảnh;
- x) Ảnh xem nhanh;
- y) Cơ quan quản lý dữ liệu viễn thám (tên tổ chức/cá nhân, địa chỉ, điện thoại, thư điện tử).

2. Đối với dữ liệu sản phẩm ảnh mức 3B, bao gồm các thông tin:

- a) Phiên hiệu mảnh;
- b) Phương pháp tổ hợp;
- c) Các kênh phổ sử dụng;
- d) Tỷ lệ;

- đ) Độ phân giải mặt đất (m);
- e) Định dạng ảnh;
- g) Số lượng bit;
- h) Độ chính xác hình học;
- i) Hệ quy chiếu;
- k) Múi chiếu;
- l) Kinh tuyến trực;
- m) Vĩ độ góc Tây - Bắc; Kinh độ góc Tây - Bắc;
- n) Vĩ độ góc Đông - Bắc; Kinh độ góc Đông - Bắc;
- o) Vĩ độ góc Đông - Nam; Kinh độ góc Đông - Nam;
- p) Vĩ độ góc Tây - Nam; Kinh độ góc Tây - Nam;
- q) Ảnh xem nhanh;
- r) Tên các cảnh ảnh sử dụng/ngày thu nhận;
- s) Cơ quan, tổ chức sản xuất;
- t) Ngày nghiệm thu;
- u) Cơ quan/tổ chức quản lý dữ liệu viễn thám (tên cơ quan/tổ chức, địa chỉ, điện thoại, thư điện tử).

Điều 8. Định dạng của tệp tin siêu dữ liệu viễn thám quốc gia

Siêu dữ liệu viễn thám dạng số phải được cung cấp cho cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia dưới định dạng của tệp tin *.xls hoặc *.xml.

Điều 9. Thu nhận siêu dữ liệu viễn thám quốc gia

Siêu dữ liệu viễn thám quốc gia sau khi tiếp nhận từ các cơ quan, tổ chức phải được kiểm tra, phân loại theo quy định tại Điều 7 Thông tư này.

Điều 10. Cấu trúc cơ sở dữ liệu siêu dữ liệu viễn thám quốc gia

Cấu trúc cơ sở dữ liệu siêu dữ liệu viễn thám quốc gia được quy định tại Phụ lục kèm theo của Thông tư này.

Điều 11. Tạo lập nội dung cơ sở dữ liệu siêu dữ liệu viễn thám quốc gia

Tạo lập nội dung cơ sở dữ liệu siêu dữ liệu viễn thám quốc gia bao gồm các bước sau:

Bước 1: Chuyển đổi dữ liệu vào cơ sở dữ liệu siêu dữ liệu viễn thám quốc gia từ tệp tin định dạng *.xls hoặc *.xml.

Bước 2: Nhập dữ liệu vào cơ sở dữ liệu siêu dữ liệu viễn thám quốc gia.

Điều 12. Kiểm tra

Siêu dữ liệu viễn thám quốc gia sau khi nhập vào cơ sở dữ liệu phải được kiểm tra nhằm đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất và chính xác.